

Số: /PGDDT-TH

An Lão, ngày tháng 9 năm 2023

V/v: Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ
Giáo dục Tiểu học năm học 2023-2024

Kính gửi: Ông (Bà) Hiệu trưởng các trường Tiểu học, TH&THCS.

Căn cứ Quyết định số 24000/QĐ-UBND ngày 10/8/2023 của UBND Thành phố về việc ban hành khung kế hoạch thời gian năm học 2023-2024 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên thành phố Hải Phòng;

Thực hiện công văn số 2190/SGDDT-TH ngày 17/8/2023 của Sở GD&ĐT về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục Tiểu học năm học 2023-2024;

Phòng Giáo dục và Đào tạo (GD&ĐT) hướng dẫn các trường Tiểu học, TH&THCS trên địa bàn huyện thực hiện nhiệm vụ năm học 2023-2024 như sau:

A. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Tổ chức triển khai nhiệm vụ năm học 2023 - 2024 bảo đảm an toàn trường học; Xây dựng kế hoạch giáo dục năm học đảm bảo theo quy định và phù hợp với thực tiễn tại địa phương;

2. Thực hiện hiệu quả chương trình GDPT cấp Tiểu học ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 đảm bảo chất lượng, hiệu quả với lớp 1,2,3,4; chương trình giáo dục phổ thông cấp Tiểu học ban hành theo Quyết định số 16/2006/QĐ-BGDĐT với lớp 5;

3. Tiếp tục nâng cao chất lượng của đội ngũ nhà giáo, CBQL. Tham mưu tích cực tuyển dụng bổ sung viên chức giáo viên tiểu học, giáo viên dạy Tin học thực hiện triển khai CTGDPT 2018. Thực hiện bồi dưỡng CBQL, giáo viên theo đúng lộ trình CTGDPT 2018 và hướng dẫn sử dụng sách giáo khoa lớp 5 cho năm học 2024-2025; tiếp tục đổi mới phương pháp giảng dạy; đổi mới kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực của người học;

4. Đẩy mạnh truyền thông trong giáo dục; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong dạy- học và quản lý;

5. Tăng cường cơ sở vật chất trang thiết bị dạy học hiện đại đáp ứng triển khai CTGDPT 2018; đẩy mạnh công tác vận động tài trợ; đảm bảo tiến độ thực hiện kiểm định chất lượng và xây dựng trường đạt chuẩn Quốc gia; nâng cao chất lượng phổ cập GDTH;

6. Tiếp tục đổi mới công tác quản lý, quản trị trường học theo hướng chủ động, linh hoạt, sáng tạo, toàn diện, đúng nguyên tắc, đúng pháp luật và đảm bảo các quy định của ngành; phát huy vai trò của tổ chuyên môn; Tăng cường nề nếp kỉ cương, an ninh, an toàn trường học. Đẩy mạnh công tác kiểm tra, giám sát, ngăn chặn xử lý nghiêm những tiêu cực.

B. MỘT SỐ CHỈ TIÊU CƠ BẢN

1. Kết quả giáo dục

- 100% các trường hoàn thành chương trình các môn học đối với lớp 1,2,3,4 theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT, lớp 5 theo Quyết định số 16/2006/QĐ-BGDĐT ngày 05/5/2006 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT;

- 100% các trường triển khai linh hoạt, hiệu quả các môn học lớp 1,2,3,4 theo CTGDPT 2018 với bộ sách “Kết nối tri thức với cuộc sống”; dạy học Mỹ thuật theo phương pháp của Đan Mạch tại tất cả các lớp 5 trên địa bàn huyện;

- 100% trường Tiểu học tổ chức học 2 buổi/ngày; số học sinh được học 2 buổi/ngày đạt 97% trở lên; tỷ lệ học sinh học ngoại ngữ đạt 99% trở lên; học sinh bán trú phần đầu đạt 20%; duy trì 100% học sinh lớp 3,4,5 được học tin học, học sinh lớp 1,2 làm quen với Tin học; triển khai dạy Tiếng Anh 4 tiết/tuần đối với học sinh lớp 5. Khuyến khích triển khai dạy học Tiếng Anh với giáo viên nước ngoài;

- Kết quả học tập: 99% trở lên học sinh xếp loại hoàn thành trong đó 40% trở lên hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ;

- Năng lực, phẩm chất: 100% học sinh xếp loại đạt (tất cả các nội dung) trong đó 75% trở lên xếp loại tốt;

- 100% học sinh hoàn thành chương trình Tiểu học.

2. Công tác quản lí, bồi dưỡng đội ngũ

- 100% các trường thực hiện nghiêm túc các qui định về quản lý tài chính, tài sản; thu không dùng tiền mặt;

- 100% các trường có tổ tư vấn tâm lý học đường hoạt động đúng chức năng, nhiệm vụ và hiệu quả;

- 100% các trường thực hiện tốt sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học, đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá học sinh; tổ chức tốt sinh hoạt chuyên môn các cấp;

- 100% các trường xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường, kế hoạch dạy học các lớp đảm bảo đúng quy định, linh hoạt phù hợp với tình hình thực tế của trường;

- 100% các trường hoàn thành việc bồi dưỡng Chương trình GDPT 2018, tham gia bồi dưỡng sử dụng sách lớp 5 hiệu quả.

3. Ứng dụng công nghệ thông tin, truyền thông, chuyển đổi số

- 100% các trường thực hiện tốt, có hiệu quả các phần mềm đã được trang bị trong quản lý và giảng dạy, phần mềm hỗ trợ dạy – học Tiếng Anh. Sử dụng ổn định các phần mềm, tài khoản, mã định danh của GV, HS trong dạy học trực tuyến.

- Hàng tháng mỗi nhà trường có ít nhất 04 tin bài đăng trên (website) cổng thông tin điện tử của ngành.

- 100% phòng học được trang bị máy chiếu, tivi màn hình rộng; 80% các trường có hệ thống camera quản lý nhà trường, lớp học;

- 50% trường có phòng học thông minh (Thị trấn, Quang Trung, Tân Dân, Chiến Thắng, Trường Sơn, An Tiến,...); 30% các trường có thư viện số.

- 100% các trường thực hiện quản lý hồ sơ chuyên môn điện tử; sổ điểm, học bạ, sổ liên lạc điện tử trên nền tảng cơ sở dữ liệu ngành GD&ĐT Hải Phòng đúng Quy chế; tiếp tục thực hiện thu không dùng tiền mặt; ký số; giao nhận văn bản điện tử; xây dựng kho học liệu số.

4. Công tác kiểm định chất lượng và trường chuẩn quốc gia

- 100% các trường Tiểu học có cảnh quan môi trường: Xanh - Sạch - An toàn - Thân thiện - Chất lượng;

- 100% các trường thực hiện tốt công tác tự đánh giá, rà soát báo cáo công tác cải tiến chất lượng theo lộ trình;

- Công nhận lại trường chuẩn quốc gia mức độ 1: TH An Tiến, An Thắng, Tân Dân, Trần Tất Văn, Mĩ Đức 1, Mĩ Đức 2.

- Công nhận mới các trường TH đạt chuẩn quốc gia 2: TH Chiến Thắng, Nguyễn Đốc Tín, Quốc Tuấn.

5. Công tác phổ cập giáo dục

- Huy động 100% học sinh 6 tuổi vào học lớp 1; Duy trì sĩ số, không có học sinh bỏ học; tích cực vận động trẻ khuyết tật học hòa nhập;

- Thực hiện nghiêm túc việc điều tra và cập nhật số liệu trên hệ thống kịp thời, chính xác. Hồ sơ phổ cập đầy đủ, chính xác, sắp xếp khoa học;

- Củng cố duy trì vững chắc chất lượng Phổ cập giáo dục tiểu học mức độ 3, xóa mù chữ mức độ 2 tại 17/17 đơn vị xã, thị trấn.

6. Các hoạt động khác

- 100% các trường công tác đội xếp loại tốt trở lên; tổ chức các hoạt động tập thể, hoạt động trải nghiệm cho HS;

- 100% các trường tham gia đầy đủ, có chất lượng các hoạt động Công đoàn trong nhà trường, các hoạt động do Liên đoàn lao động các cấp phát động;

- 100% các trường thực hiện tốt các hoạt động nhân đạo, từ thiện, đền ơn đáp nghĩa do các cấp tổ chức và phát động.

7. Các cuộc vận động và phong trào thi đua

- Không có cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh vi phạm chủ trương của Đảng, pháp luật của nhà nước, tệ nạn xã hội cũng như các quy định của ngành phải xử lý kỉ luật;

- Không có cán bộ giáo viên vi phạm đạo đức Nhà giáo;

- Phần đầu 100% các trường đạt danh hiệu Tập thể lao động tiên tiến, 01 trường được UBND thành phố tặng cờ thi đua, 05 trường đạt danh hiệu Tập

thể lao động xuất sắc; 1-2 cán bộ, giáo viên được công nhận đạt danh hiệu CSTĐ cấp thành phố;

- 100% các trường có giáo viên tham gia Hội thi Giáo viên giỏi cấp huyện và đạt kết quả cao.

C. GIẢI PHÁP CỤ THỂ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ

I. Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học

1. Thực hiện nghiêm túc kế hoạch thời gian năm học

- Ngày tựu trường: 21/8/2023 đối với lớp 1, ngày 28/8/2023 đối với các lớp 2,3,4,5; Ngày khai giảng: 05/9/2023; Ngày kết thúc năm học: 31/5/2024

- Học kỳ I: Từ ngày 06/9/2023 đến ngày 15/01/2024

- Học kỳ II: Bắt đầu từ ngày 16/01/2024 đến ngày 25/5/2024;

- Xét hoàn thành chương trình Tiểu học trước 30/6/2024;

- Hoàn thành tuyển sinh đầu cấp trước ngày 31/7/2024.

2. Thực hiện kế hoạch, chương trình giáo dục phổ thông

Chỉ đạo các trường thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với lớp 1, lớp 2, lớp 3, lớp 4, và CTGDPT 2006 đối với lớp 5 theo các văn bản hướng dẫn chuyên môn về giáo dục tiểu học của Bộ GD&ĐT, Sở GD&ĐT; Xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường, kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục và kế hoạch bài dạy theo hướng dẫn tại Công văn 2345/BGDĐT-GDTH ngày 7/6/2021 về việc hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường thực hiện chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học chú ý lựa chọn nội dung dạy học tích hợp lồng ghép.

2.1 Đối với lớp 1,2,3,4

- Thực hiện dạy học các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc, thống nhất dạy Tiếng Anh là ngoại ngữ 1, môn học tự chọn lớp 1,2 (Tiếng Anh) theo quy định của CTGDPT 2018; tích cực tổ chức các hoạt động củng cố, các hoạt động giáo dục đáp ứng nhu cầu, sở thích, năng khiếu của học sinh; các hoạt động tìm hiểu tự nhiên, xã hội, văn hóa, lịch sử, truyền thống của địa phương;

- Nhà trường chủ động xác định nội dung, hình thức tổ chức, phân bổ thời lượng cho các nội dung dạy học trên cơ sở thực hiện đầy đủ nội dung, thời lượng các môn học bắt buộc theo quy định của chương trình;

- Tổ chức dạy học 2 buổi/ngày đối với lớp 1,2,3,4 bố trí không quá 7 tiết/ngày, 35 phút/ tiết, tối thiểu 9 buổi, 32 tiết/ tuần. Sắp xếp thời khóa biểu đảm bảo tỷ lệ hợp lý giữa các nội dung dạy học và hoạt động giáo dục, đảm bảo phù hợp tâm sinh lý học sinh;

- Các nhà trường có tổ chức bán trú cần xây dựng kế hoạch tổ chức bán trú phù hợp điều kiện thực tế, lựa chọn đơn vị liên kết bán trú trên cơ sở thống nhất, tự nguyện của cha mẹ học sinh, đảm bảo đúng hướng dẫn của các ban ngành, cơ quan quản lý cấp trên, bảo đảm an toàn, vệ sinh thực phẩm, đảm bảo

đinh dưỡng, sức khỏe cho học sinh, thực hiện các khoản thu theo Nghị Quyết HĐND thành phố;

- Tổ chức các hoạt động cho học sinh sau giờ học chính thức căn cứ vào nhu cầu, sở thích của học sinh, có thể tổ chức các hoạt động dưới hình thức sinh hoạt câu lạc bộ, học sinh tự hoàn thiện nội dung bài ...; việc tổ chức hoạt động sau giờ học chính thức trong ngày phải đảm bảo an toàn, hiệu quả, theo đúng mục tiêu đã đề ra trên cơ sở thống nhất, tự nguyện của học sinh, cha mẹ học sinh và được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

2.2 Đối với lớp 5

Giao quyền chủ động cho các cơ sở giáo dục tiểu học xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục đối với lớp 5 theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh để chủ động tiếp cận với CTGDPT 2018, cụ thể:

- Thực hiện điều chỉnh nội dung dạy học đáp ứng yêu cầu, mục tiêu giáo dục Tiểu học một cách hợp lý, phù hợp từng đối tượng học sinh, rà soát, tinh giản những nội dung dạy học quá khó, trùng lặp trong các môn học, sắp xếp, điều chỉnh nội dung dạy học theo các chủ đề, không cắt xén nội dung một cách cơ học. Tích hợp, bổ sung kiến thức cho HS lớp 5 theo chỉ đạo tại Công văn 3799/BGDĐT- GDTH ngày 7/9/2021 của Bộ GD&ĐT;

- Tập trung đổi mới phương pháp dạy học theo hướng phát triển năng lực, phẩm chất của học sinh và đổi mới cách thức tổ chức các hoạt động giáo dục nhẹ nhàng, hiệu quả phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của học sinh; tạo điều kiện cho học sinh được học tập các môn học tự chọn và tham gia các hoạt động giáo dục nhằm thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện;

- Tăng cường giáo dục đạo đức lối sống, giá trị sống, kỹ năng sống, hiểu biết xã hội cho học sinh; tăng cường các hoạt động thực hành, hoạt động trải nghiệm, rèn kỹ năng vận dụng kiến thức vào thực tiễn, phù hợp với tình hình thực tế của nhà trường và khả năng học tập của học sinh. Phối hợp chặt chẽ với các tổ chức Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh để giáo dục học sinh hiệu quả, thiết thực.

2.3. Tổ chức dạy học ngoại ngữ 1, môn Tin học và các hoạt động liên kết đào tạo

- *Đối với lớp 1, 2:* Tiếp tục triển khai Chương trình môn Tiếng Anh tự chọn lớp 1,2 bộ sách Global success đảm bảo các yêu cầu được quy định trong CTGDPT 2018 và Công văn số 681/BGDĐT-GDTH ngày 04/3/2020 của Bộ GD&ĐT; thực hiện tổ chức các hoạt động giáo dục tin học, giáo dục kỹ năng công dân số ở cấp tiểu học theo hướng dẫn của Bộ GD&ĐT và tạo cơ hội cho học sinh lớp 1, lớp 2 được tiếp cận giáo dục Tin học;

- *Đối với lớp 3,4:* tổ chức dạy học môn Tiếng Anh bắt buộc 4 tiết/tuần, môn Tin học cho 100% học sinh lớp 3,4 đảm bảo các yêu cầu được quy định trong CTGDPT 2018;

- *Đối với lớp 5:* Tiếp tục triển khai Chương trình Tiếng Anh tự chọn với

Chương trình thí điểm Tiếng Anh cấp Tiểu học đối với học sinh lớp 5; tăng cường tổ chức dạy Tiếng Anh cho học sinh lớp 5 đảm bảo 4 tiết/tuần, khi thực hiện cần có những giải pháp tiếp cận Chương trình môn Tiếng Anh theo CTGDPT 2018 một cách linh hoạt, phù hợp để tạo tâm thế sẵn sàng cho học sinh học lên lớp 6 theo chương trình mới.

- Khuyến khích các cơ sở giáo dục thực hiện xã hội hóa theo tinh thần tự nguyện trong dạy học Tiếng Anh để tăng cường thời lượng học Tiếng Anh; dạy học Tiếng Anh qua các chủ đề Toán và Khoa học; dạy học một số môn học bằng tiếng Anh; tăng cường tổ chức cho giáo viên, học sinh học Tiếng Anh qua truyền hình, các phương tiện truyền thông phù hợp khác và đẩy mạnh thực hành Tiếng Anh qua các hoạt động như đọc truyện, hoạt động trải nghiệm, các sân chơi, giao lưu.

- Những trường có đủ điều kiện về CSVC, thỏa thuận với phụ huynh học sinh trên tinh thần tự nguyện, liên kết với các trung tâm triển khai dạy học môn Tin học cho học sinh lớp 5 theo tinh thần chỉ đạo tại Công văn số 3031/BGDĐT-GDTH ngày 17/7/2017 của Bộ GD&ĐT;

- Tham mưu với UBND huyện đảm bảo điều kiện cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, tuyển viên chức giáo viên Tin học để đảm bảo đủ giáo viên tổ chức dạy học Tin học theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

**/ Về các hoạt động liên kết dạy học và hoạt động ngoài giờ chính khóa*

Thực hiện nghiêm túc Thông tư 04/2014/TT-BGDĐT ngày 28/02/2014 về quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng sống và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa. Các nhà trường căn cứ nhu cầu của phụ huynh, học sinh xây dựng kế hoạch, công văn đăng ký hoạt động gửi Phòng GD&ĐT phê duyệt làm căn cứ xây dựng kế hoạch, tổ chức thực hiện;

Hiệu trưởng các trường Tiểu học chịu trách nhiệm về hồ sơ, qui trình thực hiện liên kết giáo dục và chất lượng dạy học Tin học, Ngoại ngữ, Kỹ năng sống, Toán tư duy, Steam lego..., hoạt động ngoài giờ chính khóa của học sinh tại đơn vị.

3. Tổ chức dạy học nội dung giáo dục địa phương

- Các trường xây dựng kế hoạch thực hiện nội dung giáo dục của địa phương tích hợp, lồng ghép trong kế hoạch giáo dục nhà trường theo hướng dẫn của Bộ GD&ĐT và Sở GD&ĐT với hình thức linh hoạt, phù hợp với điều kiện và hoàn cảnh cụ thể của nhà trường. Căn cứ Khung chương trình giáo dục địa phương cấp tiểu học thành phố Hải Phòng, các trường chủ động xây dựng kế hoạch thực hiện nội dung giáo dục địa phương linh hoạt, mềm dẻo, phù hợp. Khi xây dựng kế hoạch, cần chú ý lồng ghép, tích hợp nội dung giáo dục của địa phương vào chương trình các môn học, hoạt động trải nghiệm không gây áp lực, quá tải cho học sinh khi thực hiện.

- Tổ chức dạy học mạch nội dung “Địa phương em” đối với lớp 4 đảm bảo đáp ứng yêu cầu cần đạt được quy định tại Chương trình môn Lịch sử và Địa lí lớp 4 trong Chương trình giáo dục phổ thông 2018. Việc tổ chức dạy học

nội dung “Địa phương em” là một yêu cầu bắt buộc để thực hiện Chương trình môn Lịch sử và Địa lí lớp 4, có vị trí tương đương các mạch nội dung khác của Chương trình môn Lịch sử và Địa lí lớp 4 trong Chương trình giáo dục phổ thông 2018. Nội dung “Địa phương em” bao gồm hai chủ đề “Thiên nhiên và con người địa phương” và “Lịch sử và văn hóa truyền thống địa phương” với yêu cầu cần đạt theo hướng dẫn của Bộ GD&ĐT. Thời lượng mạch nội dung “Địa phương em” là 6% trong tổng thời lượng 70 tiết của Chương trình môn Lịch sử và Địa lí lớp 4.

- Chỉ đạo giáo viên chủ động lựa chọn nội dung, phương thức, không gian, thời gian hoạt động phù hợp với hoàn cảnh, điều kiện thực tế và nội dung giáo dục của các môn học; kết hợp học tập trên lớp với tổ chức hoạt động trải nghiệm, thực hành, tham quan thực tế, sưu tầm tư liệu, ngoại khóa, thực hiện dự án, hoạt động phục vụ cộng đồng, hoạt động tình nguyện, ... nhằm gắn lý luận với thực tiễn, tạo hứng thú học tập, nâng cao hiểu biết về thời sự, văn hóa, lịch sử, kinh tế - xã hội, ... địa phương cho học sinh.

4. Triển khai giáo dục Stem

- Các trường chủ động xây dựng kế hoạch triển khai theo lộ trình từng giai đoạn trên địa bàn theo Công văn số 909/BGDĐT-GDTH ngày 08/3/2023 về việc hướng dẫn tổ chức hoạt động giáo dục STEM trong giáo dục Tiểu học; Các trường tổ chức tập huấn cho 100% giáo viên, xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện, tổ chức hội nghị chuyên đề, đánh giá, sơ kết, tổng kết rút kinh nghiệm theo Kế hoạch số 62/KH-SGDĐT ngày 08/5/2023 về việc tổ chức thực hiện hoạt động giáo dục STEM cấp Tiểu học từ năm học 2023-2024;

- Các trường tham mưu, bố trí nguồn kinh phí, trang bị cơ sở vật chất để bảo đảm thực hiện hiệu quả giáo dục STEM phù hợp với điều kiện của nhà trường theo quy định; thực hiện hiệu quả công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức của cán bộ quản lý, giáo viên, cha mẹ học sinh, học sinh về vai trò của giáo dục STEM. Trong quá trình triển khai thực hiện tại địa phương, hướng dẫn giáo viên sử dụng hiệu quả nguồn học liệu tại địa chỉ website <https://stemtieuhoc.edu.vn> và tổ chức lựa chọn tài liệu, các nguồn học liệu khác theo quy định của Bộ GD&ĐT.

5. Thực hiện hiệu quả phương pháp dạy học và hình thức kiểm tra đánh giá

5.1 Thực hiện hiệu quả phương pháp dạy học

- Thực hiện nghiêm túc các quy định về công tác chuyên môn và các hoạt động khác đối với giáo dục Tiểu học;

- Thực hiện linh hoạt phương pháp, hình thức tổ chức dạy học theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh; đổi mới tổ chức hoạt động giáo dục trên lớp học; tăng cường tổ chức thực hành trải nghiệm, tích hợp nội dung giáo dục địa phương, giáo dục stem, vận dụng kiến thức vào thực tế cuộc sống;

- Tiếp tục áp dụng một cách phù hợp mô hình trường học mới; dạy học theo phương pháp Bàn tay nặn bột; đổi mới phương pháp dạy học và đánh giá

môn Tiếng Việt ở tiểu học; dạy học tích hợp các nội dung giáo dục ở cấp tiểu học linh hoạt với các hình thức tổ chức phù hợp theo kế hoạch giáo dục của nhà trường; chú trọng đổi mới nội dung và hình thức sinh hoạt chuyên môn thông qua hoạt động dự giờ, nghiên cứu bài học để nâng cao năng lực nghề nghiệp của giáo viên

5.2 Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức đánh giá học sinh

- Đối với học sinh lớp 5 tiếp tục được đánh giá theo quy định tại Thông tư số 30/2014/TT-BGDĐT ngày 28/8/2014 và Thông tư số 22/2016/TT-BGDĐT ngày 22/9/2016 của Bộ GDĐT. Đối với học sinh lớp 1, 2, 3, 4 được đánh giá theo quy định tại Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ GDĐT.

- Các trường tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, phần mềm quản lý kết quả giáo dục và học tập của học sinh để giảm áp lực về hồ sơ, sổ sách, dành nhiều thời gian cho giáo viên quan tâm đến học sinh và nâng cao hiệu quả các phương pháp dạy học;

- Tiếp tục tổ chức tập huấn, hướng dẫn các giáo viên biên soạn đề kiểm tra định kỳ cho các môn học theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018; tổ chức thực hiện bài kiểm tra định kỳ đối với môn Tiếng Anh, môn Tin học và Công nghệ theo Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT từ năm học 2022-2023.

- Thực hiện kiểm tra định kỳ, kiểm tra cuối năm, bàn giao chất lượng giáo dục cuối năm học một cách nghiêm túc, đảm bảo thực chất; thực hiện khen thưởng học sinh đúng quy định; tránh tùy tiện, máy móc, khen tràn lan gây bức xúc cho cha mẹ học sinh và dư luận xã hội;

- Thực hiện quản lý kết quả giáo dục và học tập của học sinh, in học bạ học sinh trên phần mềm CSDL ngành theo chỉ đạo của Sở GD&ĐT; Việc sử dụng học bạ điện tử và quản lý hồ sơ sổ sách điện tử sẽ tổ chức thực hiện khi có văn bản hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo.

II. Củng cố và tăng cường các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục

1. Bồi dưỡng nâng cao chất lượng, chuẩn hóa, phát triển đội ngũ

1.1. Linh hoạt bố trí, sử dụng giáo viên

- Tiếp tục phối hợp, thực hiện tốt công tác bồi dưỡng tư tưởng, chính trị, đạo đức đội ngũ nhà giáo: coi trọng việc rèn luyện phẩm chất, lối sống, lương tâm, trách nhiệm nghề nghiệp; tổ chức cho giáo viên kí cam kết không vi phạm đạo đức nhà giáo;

- Xây dựng kế hoạch phù hợp với điều kiện cụ thể của đơn vị để triển khai kế hoạch tập huấn cho các đối tượng thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018. Chỉ đạo CB-GV hoàn thành nội dung bồi dưỡng trực tuyến trên LMS; chọn cử đội ngũ giáo viên cốt cán đảm bảo số lượng và chất lượng để thực hiện kế hoạch bồi dưỡng giáo viên và ưu tiên cho giáo viên đảm nhiệm dạy khối lớp 5 (*dự kiến cho năm học 2024-2025*);

- Tổ chức sinh hoạt chuyên môn các cấp theo hướng nghiên cứu bài học

tại Công văn 1315/BGDĐT-GDTH ngày 16/4/2020 về việc hướng dẫn sinh hoạt chuyên môn thực hiện Chương trình GDPT cấp Tiểu học. Tích cực tham gia Hội thi giáo viên giỏi cấp huyện; tổ chức các chuyên đề chuyên môn cấp huyện;

- Động viên, tạo điều kiện cho đội ngũ giáo viên chưa đạt chuẩn tham gia học tập nâng cao trình độ đào tạo phấn đấu 100% giáo viên Tiểu học đạt chuẩn.

1.2. Củng cố và phát triển đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục tiểu học

- Tham mưu UBND huyện tổ chức tuyển viên chức Tiểu học đủ về số lượng, hợp lý về cơ cấu và đáp ứng yêu cầu về chất lượng, có đủ nhân lực triển khai Chương trình giáo dục phổ thông 2018 cấp tiểu học. Các trường bố trí, sắp xếp, phân công lao động hợp lý (*Nộp phân công lao động và thời khóa biểu đầu năm về PGD chậm nhất 6/9/2023 và ngay sau khi có sự thay đổi trong năm học*);

- Đối với các trường liên cấp Tiểu học-Trung học cơ sở tham mưu bố trí cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên đảm bảo cơ cấu, thành phần, số lượng theo các quy định, trong đó bố trí giáo viên đạt chuẩn trình độ đào tạo, chuẩn nghề nghiệp đảm nhiệm dạy học phù hợp cho từng cấp học và phân công, sử dụng cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên rõ ràng, hợp lý đảm bảo hiệu quả hoạt động của tổ bộ môn, quy chế sinh hoạt chuyên môn, nhà trường;

- Thực hiện nghiêm túc đánh giá đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên theo chuẩn nghề nghiệp trên Temis, đánh giá viên chức theo quy định của Bộ Nội vụ; trên cơ sở đó xây dựng và thực hiện kế hoạch bồi dưỡng nâng cao năng lực để đáp ứng theo chuẩn;

- Tăng cường tập huấn nâng cao năng lực quản lý, quản trị nhà trường cho đội ngũ cán bộ quản lý; tập huấn cho tổ khối trưởng, giáo viên trong việc xây dựng kế hoạch giáo dục, kế hoạch dạy học; triển khai tốt kế hoạch tập huấn cho đội ngũ giáo viên dạy lớp 5 chuẩn bị cho năm học 2024-2025;

2. Tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị dạy học

2.1. Đảm bảo các điều kiện về cơ sở vật chất, thiết bị dạy học

- Tích cực tham mưu với các cấp ủy, chính quyền thực hiện Nghị quyết 94-NQ/HU của Ban thường vụ Huyện ủy về đổi mới, phát triển Giáo dục và Đào tạo huyện An Lão đến năm 2025, định hướng đến 2030;

- Rà soát cơ sở vật chất theo Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 của Bộ GD&ĐT ban hành quy định tiêu chuẩn cơ sở vật chất các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp để tham mưu xây dựng, cải tạo cơ sở vật chất đảm bảo an toàn, đủ phòng học cho học sinh học 2 buổi/ ngày, đủ phòng học bộ môn, từng bước đủ phòng chức năng theo quy định. Liên kết cung cấp suất ăn bán trú trưa cho học sinh tại trường;

- Xây dựng kế hoạch mua sắm, lựa chọn các thiết bị cơ bản tối thiểu. Thực hiện mua sắm thiết bị, đồ dùng dạy học theo đúng quy định, bảo đảm có đủ thiết bị

đồ dùng dạy học tối thiểu đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục; sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, thiết bị, đồ dùng dạy học hiện có. Khuyến khích mỗi trường có 01 phòng học thông minh đáp ứng yêu cầu chuyên đổi số trong giảng dạy.

2.2. Tổ chức lựa chọn, triển khai sách giáo khoa

- Sách giáo khoa và tài liệu tham khảo thực hiện theo quy định của Bộ GD&ĐT, sách giáo khoa lớp 1,2,3,4 sử dụng sách giáo khoa trong danh mục đề xuất, lựa chọn SGK sử dụng cho năm học 2023-2024 trên địa bàn thành phố Hải Phòng; đối với lớp 5 thực hiện theo hướng dẫn tại Công văn số 4329/BGDĐT-GDTH ngày 27/6/2013 về việc chấn chỉnh việc sử dụng SGK, tài liệu dạy Tiếng Anh tiểu học và các văn bản khác của Bộ GD&ĐT.

- Các trường tổ chức cho tổ chuyên môn nghiên cứu lựa chọn sách giáo khoa (SGK) lớp 5 theo quy định của Bộ GD&ĐT. Phòng GD&ĐT tổng hợp danh mục SGK lớp 5 năm học 2024-2025 do các cơ sở giáo dục tiểu học đề xuất; tổng hợp các kiến nghị điều chỉnh, bổ sung danh mục SGK lớp 1, lớp 2, lớp 3 và lớp 4 sử dụng cho năm học 2024-2025 (nếu có). Bản tổng hợp được niêm phong và gửi về Sở GD&ĐT trước thời điểm Hội đồng lựa chọn SGK cấp thành phố làm việc phiên đầu tiên.

Tham gia hiệu quả tập huấn sử dụng SGK do Sở GD&ĐT phối hợp với các nhà xuất bản tổ chức, chủ động kế hoạch tập huấn SGK được lựa chọn sử dụng tại đơn vị.

Nhà trường có trách nhiệm cung cấp kịp thời, đầy đủ thông tin về sách giáo khoa sử dụng tại đơn vị để phụ huynh học sinh biết thực hiện mua sắm. Không ép buộc học sinh mua tài liệu tham khảo, đảm bảo thực hiện nghiêm túc việc lựa chọn, quản lý, sử dụng xuất bản phẩm tham khảo theo quy định.

2.3. Nâng cao hoạt động của thư viện trường học

Tiếp tục chỉ đạo các nhà trường chủ động triển khai hiệu quả, thiết thực các hoạt động thư viện, hoạt động khuyến đọc; nâng cao văn hóa đọc trong nhà trường và địa phương; sắp xếp bố trí nhân viên thư viện đúng chuyên môn làm công tác thiết lập và vận hành thư viện; tăng cường tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực cho giáo viên và nhân viên thư viện về công tác tổ chức hoạt động đọc cho học sinh; dành thời lượng phù hợp cho tiết đọc thư viện; đầu tư cơ sở vật chất, phương tiện kỹ thuật, học liệu và tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý và tổ chức hoạt động thư viện, đặc biệt là phát triển thư viện số, thư viện trực tuyến; huy động sự tham gia của cha mẹ học sinh và cộng đồng trong quá trình tổ chức hoạt động nhằm góp phần xây dựng văn hóa đọc trong nhà trường và cộng đồng.

Nghiên cứu, nhân rộng mô hình thư viện thân thiện trường tiểu học phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương. Triển khai hiệu quả các văn bản¹

¹ Thông tư số 16/2022/TT-BGDĐT ngày 22/11/2022, Công văn số 430/BGDĐT-GDTH ngày 30/01/2019 nhằm hình thành thói quen đọc sách, phát triển năng lực, phẩm chất và tăng cường ngôn ngữ tiếng Việt cho học sinh tiểu học; Công văn số 5750/BGDĐT-GDTH ngày 31/12/2020 về việc tổ chức các hoạt động thư viện trong trường tiểu học từ năm học 2020 – 2021.

hướng dẫn của Bộ GDĐT nhằm tiếp tục củng cố, đổi mới và nâng cao chất lượng hiệu quả hoạt động thư viện trong các trường tiểu học, trong đó đảm bảo thư viện lưu trữ sách giáo khoa để sử dụng lâu dài và góp phần nâng cao chất lượng giáo dục theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh.

III. Tăng cường ứng dụng CNTT, chuyển đổi số và truyền thông trong quản lý và dạy học

1. Đẩy mạnh sử dụng công nghệ thông tin trong tổ chức và quản lý các hoạt động chuyên môn trong các nhà trường; tăng cường chuyển đổi số trong giáo dục, sử dụng 100% hồ sơ điện tử, sổ điểm điện tử, học bạ điện tử để nâng cao hiệu quả công tác quản lý giáo dục; thực hiện nhập số liệu, khai thác, sử dụng thống nhất dữ liệu toàn ngành về trường, lớp, học sinh, giáo viên, trường chuẩn quốc gia và các thông tin khác trong quản lý, báo cáo.

2. Sử dụng có hiệu quả các phần mềm đã được trang bị (công nghệ thông tin điện tử, CSDL ngành, quản lý văn bản, phần mềm quản lý hồ sơ chuyên môn, soạn bài giảng điện tử, phần mềm hỗ trợ dạy – học Tiếng Anh, phần mềm quản lý nguồn thu, phần mềm PCGD-XMC,...) và khai thác có hiệu quả mạng xã hội.

3. Tiếp tục phát triển kho video bài dạy minh họa, kho học liệu điện tử, thiết bị dạy học điện tử; xây dựng tài liệu dạy học điện tử để hỗ trợ giáo viên tổ chức dạy học bảo đảm chất lượng và hiệu quả; tiếp tục tham gia Cuộc thi Xây dựng thiết bị dạy học số của Bộ GD&ĐT lần thứ III năm học 2023 - 2024.

4. Tiếp tục đẩy mạnh công tác truyền thông, tuyên truyền những kết quả đạt được của nhà trường để xã hội hiểu và chia sẻ, đồng thuận; phối hợp chặt chẽ với các cơ quan báo chí địa phương, kịp thời, chủ động cung cấp thông tin để định hướng dư luận. Chỉ đạo đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục chủ động viết và đưa tin, bài về các kết quả hoạt động của ngành; các gương người tốt, việc tốt, các điển hình tiên tiến để khích lệ các cán bộ quản lý, giáo viên, học sinh, tạo sức lan tỏa sâu rộng trong cộng đồng.

5. Đẩy mạnh chuyển đổi số nhằm nâng cao chất lượng dạy học, quản lý giáo dục và cải cách hành chính lĩnh vực giáo dục và đào tạo theo hướng đơn giản, nhanh chóng, tiện lợi, chính xác (bám sát KH của Sở GDĐT và UBND huyện).

- Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, hạ tầng công nghệ thông tin; bồi dưỡng đội ngũ về kỹ năng công nghệ thông tin thực hiện chuyển đổi số theo kế hoạch. Tập huấn sử dụng cho đội ngũ giáo viên triển khai dưới hình thức trực tuyến (tổ chức các tiết dạy học, các hoạt động giáo dục, tập huấn, bồi dưỡng, sinh hoạt chuyên môn, hội thảo chuyên môn... bằng hình thức trực tuyến) đạt từ 2% đến 5% ở cấp tiểu học;

- Chú trọng nâng cấp, mua sắm các thiết bị hiện đại, xây dựng phòng học thông minh, thư viện số.

6. Các trường tổ chức tự đánh giá mức độ chuyển đổi số của đơn vị theo Quyết định số 4725/QĐ-BGDĐT ngày 30/12/2022 của Bộ GDĐT và hướng dẫn số 606/SGDĐT-VP ngày 10/3/2023 của Sở GDĐT.

IV. Công tác kiểm định chất lượng, xây dựng trường đạt chuẩn Quốc gia; phổ cập giáo dục

1. Công tác kiểm định chất lượng và xây dựng trường học đạt chuẩn quốc gia

- Thực hiện rà soát các tiêu chuẩn kiểm định chất lượng giáo dục và trường chuẩn quốc gia; thường xuyên bổ sung các điều kiện, nâng cao chất lượng dạy và học; có kế hoạch thực hiện cải tiến chất lượng, khắc phục điểm yếu theo lộ trình đã xây dựng;

- Các trường chủ động bám sát Kế hoạch số 88/PGD ngày 24/5/2022 và Chương trình xây dựng nông thôn mới kiểu mẫu để tham mưu cho chính quyền địa phương đảm bảo phòng học và phòng chức năng phù hợp với các thiết bị dạy học theo chương trình giáo dục tiểu học. Tiếp tục thực hiện kiểm định chất lượng giáo dục và kiểm tra công nhận trường tiểu học đạt chuẩn quốc gia theo quy định tại Thông tư số 17/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018. Các trường tích cực xây dựng trường chuẩn quốc gia mức độ 2, mức độ 1 theo đúng lộ trình.

2. Duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục

2.1 Thực hiện tốt công tác PCGD

Tiếp tục thực hiện nghiêm túc Thông tư số 07/2016/TT-BGDĐT ngày 22/3/2016 Quy định về điều kiện bảo đảm và nội dung, quy trình, thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ; Nghị định số 20/2014/NĐ-CP ngày 24/3/2014 về phổ cập giáo dục, xóa mù chữ;

- Tiếp tục thực hiện các giải pháp đồng bộ nhằm duy trì chất lượng phổ cập Tiểu học mức độ 3, xóa mù chữ mức độ 2.

- Sử dụng thường xuyên, hiệu quả hệ thống thông tin điện tử để quản lý phổ cập giáo dục, xóa mù chữ và thường xuyên cập nhật, kiểm tra tính xác thực của các số liệu trên hệ thống (Khi Bộ GD&ĐT mở hệ thống cho Hải Phòng).

2.2 Thực hiện giáo dục hòa nhập với trẻ khuyết tật và trẻ có hoàn cảnh khó khăn

- Nâng cao chất lượng giáo dục đối với trẻ khuyết tật theo các văn bản chỉ đạo; Bảo đảm các điều kiện để trẻ em khuyết tật được tiếp cận với giáo dục, tăng cường giáo dục hòa nhập; đánh giá theo kế hoạch giáo dục cá nhân; tùy theo dạng tật, mức độ khuyết tật mà học sinh được miễn một phần, một số nội dung, một số môn học với mục tiêu giúp học sinh khuyết tật được tương tác cùng bạn bè, các em hòa nhập và yêu cuộc sống. Đánh giá học sinh căn cứ quy định tại Thông tư số 39/2009/TT-BGDĐT của Bộ GDĐT.

Các nhà trường có học sinh học hòa nhập chưa có kinh phí thực hiện đầy đủ các chính sách đối với giáo viên trực tiếp giảng dạy học sinh khuyết tật theo phương thức giáo dục hòa nhập và đối với các cơ sở giáo dục có học sinh khuyết tật học hòa nhập

V. Đổi mới công tác quản lý, quản trị nhà trường; tăng cường nền nếp,

kĩ cương, an ninh, an toàn trường học

1. Công tác quản lý, quản trị nhà trường

- Thực hiện quản lý toàn diện, khoa học, đổi mới, sáng tạo, đúng nguyên tắc, đúng pháp luật và các quy định của ngành; nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu;

- Không có tình trạng lạm thu, thu sai quy định tạo dư luận xã hội và bức xúc của nhân dân; không có trường hợp vi phạm quy định về quản lý tài chính;

- Thực hiện các khoản thu đầu năm học, quản lý tài chính, quy định công khai đối với các cơ sở giáo dục theo các văn bản hướng dẫn (Thông tư 11/2020/TT-BGDĐT ngày 19/5/2020; Thông tư 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017; Thông tư 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính, Nghị quyết 02-NQ/HĐND ngày 20/7/2022...; sử dụng phần mềm thu không dùng tiền mặt;

- Các trường xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường thực hiện quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm, đảm bảo sự tham gia của nhiều thành phần: cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, học sinh, cha mẹ học sinh, cộng đồng xã hội; thực hiện Quy chế công khai đối với cơ sở giáo dục theo Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ trưởng Bộ GDĐT, thực hiện nghiêm túc, chính xác chế độ báo cáo định kỳ và đột xuất;

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, trong kiểm tra giám sát, trong quản trị nhà trường;

- Đổi mới công tác kiểm tra, giám sát, công tác quản lý nhà nước về GDTH; nâng cao hiệu quả hoạt động kiểm tra nội bộ, chất lượng tư vấn, thúc đẩy trong quá trình kiểm tra; thực hiện kiểm tra việc khắc phục tồn tại của lần kiểm tra trước. Phòng GD sẽ tăng cường kiểm tra đột xuất; dạy thêm học thêm; công tác bán trú; dạy học liên kết; nề nếp, qui chế chuyên môn; các khoản thu – chi. Tham mưu xử lý nghiêm đối với những tập thể, cá nhân vi phạm.

2. Công tác an ninh, an toàn trường học

- Thực hiện nghiêm túc các văn bản chỉ đạo về công tác đảm bảo an toàn cho trẻ: Nghị định 80/NĐ-CP ngày 17/7/2017 của Chính phủ Quy định về môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng chống bạo lực học đường; Chỉ thị 993/CT-BGDĐT ngày 12/4/2019 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT về việc tăng cường các giải pháp phòng, chống bạo lực học đường trong cơ sở giáo dục; Công văn 1560/UBND-GD&ĐT ngày 04/12/2007 của UBND huyện về việc tăng cường phòng chống bạo hành, xâm hại trẻ em và bạo lực học đường; ...

- Hiệu trưởng chịu trách nhiệm trong việc rà soát điều kiện an toàn về CSVC trong nhà trường, kịp thời báo cáo, trình các cấp sửa chữa, có biện pháp khắc phục đảm bảo an toàn cho học sinh;

- Thực hiện tốt công tác phòng chống cháy nổ; tăng cường giáo dục kĩ năng phòng chống tai nạn thương tích cho học sinh, có giải pháp tăng tỉ lệ học sinh biết bơi trong nhà trường. Khuyến khích các trường quản lý nhà trường,

học sinh, công tác dạy-học bằng hệ thống camera.

- Đảm bảo thực hiện thường xuyên duy trì vệ sinh môi trường trong trường học, thực hiện các giải pháp bảo vệ sức khỏe cho học sinh, cán bộ, giáo viên, nhân viên; có các giải pháp đảm bảo an toàn không xảy ra tai nạn thương tích trong trường học; đề phòng trường hợp xảy ra thiên tai, dịch bệnh;

- Tiếp tục triển khai có hiệu quả các nhiệm vụ giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng cho học sinh, tuyên truyền, giáo dục công tác đảm bảo môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng chống bạo lực học đường.

- Cung cấp số điện thoại để tiếp nhận ý kiến phản ánh của các bậc phụ huynh và nhân dân về tình trạng mất an toàn, bạo hành trẻ.

3. Thực hiện các cuộc vận động và các phong trào thi đua

- Phối hợp giữa chuyên môn và Công đoàn tuyên truyền vận động cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh thực hiện tốt các cuộc vận động, các phong trào thi đua của ngành triển khai phát động;

- Tích cực hưởng ứng và thực hiện các hoạt động đền ơn đáp nghĩa, từ thiện, nhân đạo,...

- Xây dựng kế hoạch, xây dựng tiêu chí thi đua, phát động thi đua, tổ chức thực hiện và bình xét, đánh giá, công nhận và đề nghị công nhận các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng đảm bảo đúng quy trình, chính xác, khách quan, công bằng, công khai.

- Tiêu chí thi đua phải bám sát nhiệm vụ, phù hợp với thực tiễn, đánh giá được đa chiều và được lượng hóa thành điểm để thuận lợi cho việc đánh giá, tránh cảm tính, đảm bảo chính xác, khách quan, công bằng.

4. Công tác thông tin báo cáo

- Đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong cập nhật, lưu giữ, bảo quản số liệu và thông tin, báo cáo 2 chiều: Phòng và các nhà trường; Cán bộ quản lý và giáo viên, nhân viên; nhà trường và phụ huynh học sinh,...

- Cập nhật kịp thời, chính xác số liệu trên các phần mềm quản lý, cơ sở dữ liệu ngành, temis, LMS...

- Thông tin báo cáo phải đảm bảo các yêu cầu: Đúng thời gian theo quy định; đủ nội dung, đúng cấu trúc; số liệu chính xác, cập nhật thường xuyên.

C. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Căn cứ vào Hướng dẫn nhiệm vụ năm học của Phòng GD&ĐT, đặc điểm tình hình của địa phương, các đơn vị xây dựng kế hoạch cụ thể đối với đơn vị mình và chỉ đạo tổ chức thực hiện tốt các chỉ tiêu, nhiệm vụ năm học 2023-2024.

Các đơn vị chủ động tổ chức Hội nghị viên chức xong trước 23/9/2023; đảm bảo đúng quy trình, dân chủ, phát huy trí tuệ và sự đóng góp của mỗi cá nhân trong việc xây dựng các chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp để thực hiện thắng lợi nhiệm vụ năm học 2023-2024; nộp kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học và Hồ

sơ Hội nghị viên chức về bộ phận chuyên môn Phòng GD&ĐT tạo chậm nhất 28/9/2023.

Trong quá trình triển khai thực hiện nhiệm vụ, nếu có khó khăn, vướng mắc cần phản ánh kịp thời về Phòng GD&ĐT tạo để giải quyết kịp thời./.

Nơi nhận:

- Sở GD&ĐT;
- PCT UBND huyện;
- LĐ, CV Phòng GD&ĐT (*Để CD và TH*);
- Các trường TH, TH&THCS (*Để thực hiện*);
- Lưu: VT.

**KT. TRƯỞNG PHÒNG
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG**

Nguyễn Xuân Thạch